

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 214/2024/HS-ST

Ngày 31 - 7 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Mạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Ông Hồ Xuân Giao

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 31/7/2024, tại Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 201/2024/TLST-HS ngày 05/7/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 199/2024/QĐXXST-HS ngày 18/7/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Gia B - Sinh ngày: 11/12/1999, tại: Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Số A đường N, tổ dân phố I, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; nghề nghiệp: Pha chế; trình độ học vấn: 10/12; con ông: Ngô Cự Thái H - Sinh năm: 1974 và bà: Vũ Thị P - Sinh năm: 1978; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 20 tháng 3 năm 2024, bị Công an thành phố B ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp và tạm giữ cho đến nay, hiện có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Mộng T - Sinh năm: 1980, địa chỉ: Thôn B, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông Nguyễn Văn B1 - Sinh năm: 1978, địa chỉ: Số A P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

3. Ông Nguyễn Duy Phi H1 - Sinh năm: 2006, địa chỉ: Thôn B, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

4. Ông Nguyễn Văn Ngọc T1 - Sinh năm: 2002, địa chỉ: Số B Q, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

5. Ông Ngô Cự Thái H - Sinh năm: 1974, địa chỉ: Số A N, tổ dân phố I, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

(Đều vắng mặt)

- Người chứng kiến:

1. Ông Đặng Công C - Sinh năm: 1960, địa chỉ: Số F Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông Nguyễn Văn H2 - Sinh năm: 1959, địa chỉ: Số H T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

(Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Gia B là người sử dụng ma túy Cần sa từ năm 2017. Do không có công việc ổn định, muốn có tiền tiêu xài nên B đã nảy sinh ý định mua ma túy Cần sa về để sử dụng và bán lại kiếm tiền lời. B vào các trang mạng xã hội để tìm hiểu thì biết được một người nam giới (Chưa xác định được nhân thân, lai lịch), sử dụng tài khoản Telegram tên “@Hongchicam” là người bán ma túy Cần sa. Vào ngày 17/3/2024, Ngô Gia B sử dụng điện thoại di động, kiểu dáng: Samsung, màu: Vàng, gắn sim số 0706.085.780 đăng nhập vào tài khoản Telegram của B có tên “Hoàng T2”, liên lạc với tài khoản “@Hongchicam” để hỏi mua số tiền 500.000đồng (Năm trăm ngàn đồng) ma túy Cần sa. “@Hongchicam” đồng ý bán và nói sẽ ngụy trang thành hàng hoá gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh, nhân viên giao hàng sẽ thu hộ số tiền trên. Đến ngày 18/3/2024, có nhân viên giao hàng (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đến khu vực đường N, phường T, TP B, tỉnh Đắk Lắk giao gói hàng cho B. Khi kiểm tra bên trong đúng có ma túy Cần sa thì B đưa cho người nhân viên giao hàng số tiền 500.000đồng (Năm trăm ngàn đồng) rồi cất giấu trong túi quần B đang mặc để sử dụng cho bản thân và có ai hỏi mua thì B bán lại để kiếm tiền lời. Các đối tượng Nguyễn Duy Phi H1; sinh năm: 2006; trú tại: Thôn B, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk và Nguyễn Văn Ngọc T1; sinh năm: 2002; nơi thường trú: Ấp T, xã P, huyện M, tỉnh Bến Tre; nơi ở hiện tại: 208/29 đường Q, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk là những người sử dụng ma túy loại Cần sa. Vào ngày 19/3/2024, H1 và T1 bàn bạc thống nhất mỗi người góp 100.000đồng (Một trăm ngàn đồng) mua ma túy Cần sa và để sử dụng; nhưng cả hai không có tiền nên thống nhất sẽ mua ma túy rồi góp tiền trả sau. Vào khoảng 10 giờ ngày 19/3/2024, Nguyễn Duy Phi H1, sử dụng điện thoại di động, kiểu dáng: Iphone, màu: Hồng, gắn sim số: 0822.329.921 của H1 đăng nhập và tài khoản ứng dụng Zalo của H1 tên “Phi Hung” gọi vào tài khoản Zalo của Ngô Gia B tên “Ngô Gia B” để hỏi mua 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) ma túy Cần sa. H1 thỏa thuận với B khi nào có tiền thì trả sau. B đồng ý và hẹn xuống khu vực đường Y, thuộc địa bàn xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để giao ma túy. Sau đó,

T1 điều khiển xe mô tô biển số 47B2 327.41 chở H1 đến điểm hẹn, H1 tới gặp B. Lúc này, B bán cho H1 01 (Một) gói nylon, bên trong có chứa thảo mộc khô, màu xanh, là ma túy Cần sa. Sau khi mua được ma túy Cần sa, H1 cất giấu trong người rồi cùng T1 điều khiển xe mô tô tìm nơi sử dụng. Trên đường đi, H1 chia gói ma túy Cần sa trên thành 02 (Hai) gói: 01 (Một) gói đưa T1 để sử dụng. 01 (Một) gói để H1 sử dụng. Khi T1 và H1 đi tới trước nhà số G đường Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, chưa kịp sử dụng ma túy Cần sa thì bị cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện tạm giữ, niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định số: 470/KL-KTHS ngày 26 tháng 3 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận:

Chất thảo mộc khô màu xanh bên trong 02 (hai) gói nylon được niêm phong gửi giám định mà ma túy, có tổng khối lượng **1,8169 gam**, loại Cần sa.

H3 lại đối tượng gửi giám định: Mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có khối lượng **1,3303gam** và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Tại Cáo trạng số 210/CT-VKS ngày 04/7/2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Ngô Gia B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và đúng theo nội dung Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Gia B từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, ngày 20/3/2024.

- Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 1,3303gam ma túy loại: Cần sa và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong một phong bì ghi số 470/KT-KTHS ngày 26/3/2024 của Phòng K - Công an tỉnh Đ bên ngoài ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Nguyễn Duy Phi H1” có các chữ ký ghi tên: Nguyễn Bá H4, Nguyễn Anh T3 và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh Đ.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu hồng, kèm sim số: 0822.329.921 điện thoại đã qua sử dụng, số Imei: 359207073784223, của Nguyễn Duy Phi H1, sử dụng vào hành vi phạm tội.

- 01 (một) điện thoại di động, kiểu dáng: Samsung, màu: Vàng, số I: 355237084270650/01, gắn sim số: 0706.085.780, điện thoại đã qua sử dụng của bị

cáo Ngô Gia B.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động Xiami, màu đen, kèm sim số 0787.868.152 điện thoại đã qua sử dụng, số Imei: 8637150618180528 của Nguyễn Văn N Thái không sử dụng vào hành vi phạm tội, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố B ra Quyết định xử lý vật chứng số 2505 ngày 17/6/2024 trả lại chiếc điện thoại nêu trên cho anh Nguyễn Văn N T1 là phù hợp.

- Đối với 01 xe mô tô biển số nhãn hiệu SYM, màu sơn trắng, đỏ, đen, biển kiểm soát 47B2-327.41 có số khung: RLGUA12ADHD001242, số máy VMVE1A-D001242, dung tích xi lanh: 123cm³. Quá trình điều tra xác định: Bà Nguyễn Thị Mộng T đăng ký chủ sở hữu ngày 29/01/2018 đăng ký lần đầu. Vào khoảng tháng 02/2021 chị T bán chiếc xe mô tô nêu trên cho ông Nguyễn Văn B1 (bố ruột của Nguyễn Văn Ngọc T1), sinh năm 1978; địa chỉ thường trú: 1 P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nơi ở hiện tại: 208/29 đường Q, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Sáng ngày 19/3/2024 ông Nguyễn Văn B1 cho Nguyễn Văn Ngọc T1 mượn chiếc xe trên để sử dụng nhưng không biết Nguyễn Duy Phi H1 và Nguyễn Văn N T1 sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy Cần sa. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B ra Quyết định xử lý vật chứng số 2504 ngày 17/6/2024 trả chiếc xe nêu trên cho ông Nguyễn Văn B1 là phù hợp.

Các vấn đề khác đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận như nội dung đã nêu tại bản Cáo trạng.

Bị cáo không tranh luận nội dung gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Gia B đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tình tiết như bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Ngày 17/3/2024, Ngô Gia B mua 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) ma túy loại Cần sa, ngày 19/3/2024 tại địa bàn xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Ngô Gia B có hành vi bán 1,8169 gam ma túy, loại Cần sa, cho Nguyễn Duy Phi H1, mục đích để bán thu lợi bất chính số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Ngô Gia B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS là có căn cứ và đúng pháp luật. Cụ thể:

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định như sau:

“1. “ Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Bị cáo có đủ năng lực hành vi để nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, làm hủy hoại sức khỏe con người, đây cũng là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội, dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật về hình sự tại địa phương, nhưng do ý thức coi thường pháp luật, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, xâm phạm sự thống nhất quản lý ma túy của Nhà nước. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét, cân nhắc và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội đã thực hiện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và vai trò khi thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một khoảng thời gian mới có đủ điều kiện và thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Các biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 1,3303gam ma túy loại: Cần sa và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong một phong bì ghi số 470/KT-KTHS ngày 26/3/2024 của Phòng K - Công an tỉnh Đ bên ngoài ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Nguyễn Duy Phi H1” có các chữ ký ghi tên: Nguyễn Bá H4, Nguyễn Anh T3 và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh Đ.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu hồng, kèm sim số: 0822.329.921 điện thoại đã qua sử dụng, số Imei: 359207073784223, của Nguyễn Duy Phi H1, sử dụng vào hành vi phạm tội.

- 01 (một) điện thoại di động, kiểu dáng: Samsung, màu: Vàng, số I: 355237084270650/01, gắn sim số: 0706.085.780, điện thoại đã qua sử dụng của bị cáo Ngô Gia B.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động Xiami, màu đen, kèm sim số 0787.868.152 điện thoại đã qua sử dụng, số Imei: 8637150618180528 của Nguyễn Văn N Thái không sử dụng vào hành vi phạm tội, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố B ra Quyết định xử lý vật chứng số 2505 ngày 17/6/2024 trả lại chiếc điện thoại nêu trên cho anh Nguyễn Văn N T1 là phù hợp.

- Đối với 01 xe mô tô biển số nhãn hiệu SYM, màu sơn trắng, đỏ, đen, biển kiểm soát 47B2-327.41 có số khung: RLGUA12ADHD001242, số máy VMVE1A-D001242, dung tích xi lanh: 123cm³. Quá trình điều tra xác định: Bà Nguyễn Thị Mộng T đăng ký chủ sở hữu ngày 29/01/2018 đăng ký lần đầu. Vào khoảng tháng 02/2021 chị T bán chiếc xe mô tô nêu trên cho ông Nguyễn Văn B1 (bố ruột của

Nguyễn Văn Ngọc T1), sinh năm 1978; địa chỉ thường trú: 1 P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nơi ở hiện tại: 208/29 đường Q, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Sáng ngày 19/3/2024 ông Nguyễn Văn B1 cho Nguyễn Văn Ngọc T1 mượn chiếc xe trên để sử dụng nhưng không biết Nguyễn Duy Phi H1 và Nguyễn Văn N T1 sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy Cần sa. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B ra Quyết định xử lý vật chứng số 2504 ngày 17/6/2024 trả chiếc xe nêu trên cho ông Nguyễn Văn B1 là phù hợp.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Văn Ngọc T1 và Nguyễn Duy Phi H1 là những người chưa có tiền án, tiền sự; có hành vi mua, cất giấu 1,8169 gam ma túy Cần sa mục đích về sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an thành phố B, tỉnh Đắk Lắk kiểm tra, phát hiện. Tuy nhiên không đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên thuộc trường hợp vi phạm hành chính, quy định tại Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Đối với nguồn gốc chất ma túy Cần sa trong vụ án. Ngô Gia B khai nhận mua của người nam giới sử dụng ứng dụng Telegram có tài khoản tên “@Hongchicam”; nhân viên giao hàng. Quá trình điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng này, do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T tách hành vi của đối tượng trên ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

Đối với ông Nguyễn Văn B1 là chủ sở hữu xe mô tô biển số 47B2 – 327.41. Quá trình điều tra xác định, ông B1 không biết Nguyễn Văn Ngọc T1 và Nguyễn Duy Phi H1 sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi mua ma túy Cần sa về sử dụng. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T không đề cập xử lý là phù hợp

[6] Về án phí: Bị cáo Ngô Gia B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Ngô Gia B phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Ngô Gia B: 02 (Hai) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, ngày 20/3/2024.

[2] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy: 1,3303gam ma túy loại: Cần sa và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong một phong bì ghi số 470/KT-KTHS ngày 26/3/2024 của Phòng K - Công an tỉnh Đ bên ngoài ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Nguyễn Duy Phi H1” có các chữ ký ghi tên: Nguyễn Bá H4, Nguyễn Anh T3 và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh Đ.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu hồng, kèm sim số: 0822.329.921 điện thoại đã qua sử dụng, số Imei: 359207073784223.

- 01 (một) điện thoại di động, kiểu dáng: Samsung, màu: Vàng, số I: 355237084270650, gắn sim số: 0706.085.780.

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/7/2024 giữa Công an thành phố B với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B)

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Ngô Gia B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp BMT;
- Công an Tp BMT;
- Chi cục THADS Tp B;
- Bị cáo;
- Cơ quan THAHS;
- Đường sự;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Đức Mạnh